

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG**

**Số: 254/2023/HĐ-KHĐT**

Về việc: Thực hiện một phần công việc thuộc công trình: Thi công Phương án Quan trắc dịch động hệ thống trạm quạt gió Công ty than Uông Bí - TKV năm 2023

*Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/01/2017;*

*Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.*

*Hôm nay, ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Tin học, Công nghệ, Môi trường - Vinacomin, chúng tôi gồm có:*

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC, CÔNG NGHỆ, MÔI TRƯỜNG - VINACOMIN.**

Đại diện : Ông **Nguyễn Hoàng Huân** - Chức vụ: Giám đốc

Giấy UQ số : 01/UQ-VITE ngày 03/01/2023 của Giám đốc Công ty

Địa chỉ : Tòa nhà B15, KĐT mới Đại Kim, P Đại Kim, Q Hoàng Mai, TP Hà Nội

Điện thoại : 024.62842542 - Fax : 024.62842546.

Tài khoản số: 000 799 888888 tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long - PGD Hoàng Mai.

Mã số thuế : 0101919181

**BÊN B: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT.**

Đại diện : Ông **Trần Đình Kiên** - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ : Số 36 ngõ 30 phố Tạ Quang Bửu, P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại : 024.37550428 - Fax :

Tài khoản số: 111000037499 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Thăng Long, Hà Nội.

Mã số thuế : 0101074336

Cùng thoả thuận ký hợp đồng với những nội dung và điều khoản sau:

**Điều 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên A đồng ý thuê và Bên B đồng ý nhận Thực hiện một phần công việc thuộc công trình: Thi công Phương án Quan trắc dịch động hệ thống trạm quạt gió Công ty than Uông Bí - TKV năm 2023. Nội dung cụ thể như sau:



STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
1	Lập lưới không chế độ cao hạng 4	Km	14,0	
2	Quan trắc dịch động tương đương (Đo công trình chủ yếu vùng khó khăn loại 4) ( 2 chu kỳ *38 điểm )	10 Điểm	7,60	

**Điều 2. CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT:**

Chất lượng sản phẩm: Công trình phải đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, đảm bảo chất lượng và đạt các tiêu chuẩn quy định hiện hành.

Số lượng sản phẩm: 02 bộ sản phẩm (mỗi bên giữ 01 bộ) + file dữ liệu số.

**Điều 3. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:**

Thời gian: 90 ngày kể từ ngày bên A bàn giao hiện trường thi công (không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt và nghiệm thu).

**Điều 4: GIÁ TRỊ, HÌNH THỨC VÀ THANH TOÁN:**

4.1. Giá trị hợp đồng

- Giá trị hợp đồng (đã bao gồm thuế GTGT 8%): **249.894.569 đồng** (chi tiết tại phụ lục kèm theo)

(Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi chín triệu, tám trăm chín mươi tư nghìn, năm trăm sáu mươi chín đồng)

Khi có khối lượng phát sinh, điều chỉnh đơn giá thanh toán hai bên tiến hành thương thảo, lập phụ lục hợp đồng bổ sung.

Khối lượng, giá trị thanh toán chính thức là khối lượng, giá trị bên B thực hiện được bên A nghiệm thu nhưng không vượt quá khối lượng bên A được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu.

4.2. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định

4.3. Thanh toán:

Sau khi bên B hoàn thành toàn bộ công việc theo Điều 1 của hợp đồng, sản phẩm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, hai bên tiến hành lập biên bản nghiệm thu hoàn thành và biên bản thanh lý hợp đồng làm cơ sở để Bên A thanh toán 100% giá trị thực hiện cho Bên B trong vòng 60 ngày kể từ ngày Bên A nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ bao gồm:

- Biên bản bàn giao hồ sơ;
- Biên bản nghiệm thu khối lượng, giá trị thực hiện;
- Biên bản thanh lý hợp đồng (nếu có);
- Hóa đơn GTGT;
- Đề nghị thanh toán.

\* Trường hợp trong quá trình thực hiện Hợp đồng tại thời điểm thanh toán nếu chính sách thuế GTGT của Nhà nước có sự thay đổi tăng/giảm thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được hai bên điều chỉnh giá trị theo quy định mà không cần phải ký phụ lục Hợp đồng.

4.4. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản



#### 4.5. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng

#### **Điều 5: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A:**

- Cung cấp các tài liệu liên quan (nếu có) và tạo điều kiện cho bên B thực hiện đảm bảo tiến độ chất lượng công việc.
- Kiểm tra, xác nhận kết quả nghiệm thu công việc của bên B thực hiện.
- Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khối lượng, hai bên thỏa thuận làm cơ sở thanh quyết toán.

#### **Điều 6. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B:**

- Thực hiện một phần công việc thuộc công trình: Thi công Phương án Quan trắc dịch động hệ thống trạm quạt gió Công ty than Uông Bí - TKV năm 2023 theo đúng quy định hiện hành.
- Chuẩn bị đầy đủ máy móc, phương tiện, thiết bị, vật tư, nhân lực để đảm bảo thi công hạng mục công trình đúng tiến độ của bên A, đạt chất lượng yêu cầu của thiết kế.
- Tự chịu trách nhiệm về công tác an toàn và mọi rủi ro cho lực lượng của mình trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
- Đảm bảo chất lượng sản phẩm theo đúng quy trình, quy phạm chuyên ngành và yêu cầu của bên A.
- Cùng bên A tổ chức nghiệm thu tại hiện trường khi công trình kết thúc và nghiệm thu tổng thể khi hoàn chỉnh toàn bộ công việc. Trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc sẽ thông báo cho Bên A và cùng Bên A giải quyết bằng văn bản.

#### **Điều 7: BẤT KHẢ KHÁNG:**

7.1. Sự kiện bất khả kháng là sự việc xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lở đất, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh... và các thảm họa khác chưa lường hết được; sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

7.2. Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên bên chịu ảnh hưởng sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- Thông báo cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 7 ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.
- Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình.

#### **Điều 8. THƯỞNG, PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG:**

- Thương hợp đồng: Không
- Phạt vi phạm hợp đồng: Trong trường hợp Bên B không hoàn thành đúng chất lượng sản phẩm theo yêu cầu quy định trong hợp đồng thì Bên B phải làm lại cho đúng và đủ theo yêu cầu của Bên A.

#### **Điều 9: TẠM DỪNG, HỦY BỎ HỢP ĐỒNG:**

- 9.1. Tạm dừng thực hiện hợp đồng:  
Các trường hợp tạm dừng thực hiện hợp đồng:



- Do lỗi của Bên A hoặc Bên B gây ra;
- Các trường hợp bất khả kháng.
- Các trường hợp khác do hai bên thảo luận.

Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết. Trường hợp một bên tạm dừng mà không thông báo gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên bị thiệt hại.

Thời gian và mức độ đền bù thiệt hại do tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục.

## 9.2. Huỷ bỏ hợp đồng:

- Trường hợp Bên B thực hiện chậm tiến độ theo yêu cầu của Bên A sau khi Bên A đã gửi văn bản nhắc nhở lần 3 thì Bên A sẽ đơn phương huỷ bỏ hợp đồng. Bên B phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do Bên B gây ra kể cả phần làm chậm tiến độ.

- Một bên có quyền huỷ bỏ hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng là điều kiện huỷ bỏ mà các bên đã thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định. Bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường thiệt hại.

- Bên huỷ hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc huỷ bỏ; nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia, thì bên huỷ bỏ hợp đồng phải bồi thường.

- Trong trường hợp Bên B không hoàn thành đúng chất lượng sản phẩm theo yêu cầu quy định trong hợp đồng thì Bên B phải làm lại cho đúng và đủ theo quy định của Bên A.

## ĐIỀU 10: TRANH CHẤP VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có những vấn đề vướng mắc hoặc tranh chấp, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng nhau bàn bạc, giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng trách nhiệm và quyền lợi của mỗi bên.

- Trường hợp thương lượng không thành thì tranh chấp được đưa ra Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng có hiệu lực thi hành đối với cả hai bên.

## ĐIỀU 11: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT

- Hai bên cam kết cùng nhau thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.

- Trường hợp phát sinh ngoài thỏa thuận trên, hai bên sẽ ký phụ lục hợp đồng hoặc biên bản bổ sung. Các phụ lục và biên bản bổ sung này là một phần của hợp đồng.

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng được lập thành 06 bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 03 bản để thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hoàng Huân**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**GIÁM ĐỐC**



**Trần Đình Kiên**



## PHỤ LỤC GIÁ TRỊ

(Kèm theo hợp đồng số 254/2023/HĐ-KHĐT ngày 29/8/2023)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung công việc	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền (đ)
<b>I</b>	<b>CHI PHÍ TRỰC TIẾP</b>	<b>T</b>	$T = VL + NC + M$	<b>174 990 908</b>
<b>1</b>	<b>Chi phí vật liệu</b>	<b>VL</b>	<b>VL</b>	<b>2 083 898</b>
<b>2</b>	<b>Chi phí nhân công</b>	<b>NC</b>	$NC = NC_0 + NC_{TT}$	<b>164 972 657</b>
	Chi phí nhân công theo đơn giá	$NC_0$	$NC_0$	168 339 446
	Chi phí nhân công tăng/giảm thêm	$NC_{TT}$	$NC_{TT}$	-3 366 789
<b>3</b>	<b>Chi phí máy thi công</b>	<b>M</b>	<b>M</b>	<b>7 934 353</b>
<b>II</b>	<b>CHI PHÍ CHUNG</b>	<b>C</b>	$C = C_0$	<b>55 873 507</b>
	Chi phí chung theo đơn giá	$C_0$	$C_0$	56 969 590
	Chi phí chung tăng/giảm thêm	$C_T$	$C_T = NC_{TT} \times (C_0 / T)$	-1 096 083
<b>III</b>	<b>THU NHẬP CHỊU THUẾ TÍNH TRƯỚC</b>	<b>TL</b>	$TL = (T + C) \times 5,5\%$	<b>12 697 543</b>
<b>IV</b>	<b>GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ</b>	<b><math>G_{TT}</math></b>	$G_{TT} = T + C + TL$	<b>243 561 958</b>
	Tiết giảm chi phí (5%)			<b>12 178 098</b>
<b>V</b>	<b>Giá trị sau tiết giảm</b>	<b><math>G_{TTTG}</math></b>		<b>231 383 860</b>
<b>VI</b>	<b>THUẾ GTGT</b>	<b><math>T_{GTGT}</math></b>	$T_{GTGT} = G_{TTTG} \times 8\%$	<b>18 510 709</b>
<b>VII</b>	<b>GIÁ TRỊ SAU THUẾ</b>	<b><math>G_{ST}</math></b>	$G_{ST} = G_{TTTG} + T_{GTGT}$	<b>249 894 569</b>



**BẢNG CHI TIẾT DỰ TOÁN CHI PHÍ THỰC HIỆN**

*Bảng 2*

TT	Mã Hiệu	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá, đồng				Hệ số TT	Thành tiền, đồng				Phụ cấp khu vực (0,4)	
					VL	NC	MTC	CP chung		VL	NC	MTC	CP chung	HS	TT
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=5*6*10	12=5*7*10	13=5*8*10	14=5*9*10	15=HS*1	16=12*14
		Chi phí thi công								2 083 898	168 339 446	7 934 353	56 969 590		-3 366 789
1	G.400410	Lắp lưới không chế độ cao hạng 4	Km	14,00	31 134	2 974 050	58 629	982 701	1,0	435 876	41 636 700	820 806	13 757 814	-0,02	- 832 734
2	G.114410	Quan trắc dịch động tương đương (Đo công trình chủ yếu vùng khó khăn loại 4) ( 2 chu kỳ *38 điểm )	10 Điểm	7,60	216 845	16 671 414	935 993	5 685 760	1,0	1 648 022	126 702 746	7 113 547	43 211 776	-0,02	-2 534 055



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2023*

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH**  
**Về việc thực hiện hợp đồng số 254/2023/HĐ-KHĐT ngày 29/8/2023**

Hôm nay ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại Văn phòng Công ty CP Tin học, Công nghệ, Môi trường - Vinacomin, sau khi xem xét tài liệu, chúng tôi thống nhất xác định khối lượng và chất lượng công việc nghiệm thu, cụ thể như sau:

**A. THÀNH PHẦN THAM GIA NGHIỆM THU**

**BÊN A: Công ty Cổ phần Tin học, Công nghệ, Môi trường - Vinacomin**

- |                         |                       |
|-------------------------|-----------------------|
| - Ông Nguyễn Hoàng Huân | Chức vụ: Phó Giám đốc |
| - Ông Vũ Anh Tuấn       | Chức vụ: TP. Địa chất |
| - Ông Nguyễn Văn Kiên   | Chức vụ: CNCT         |

**BÊN B: Công ty TNHH Tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng mỏ - Địa chất**

- |                      |                   |
|----------------------|-------------------|
| - Ông Trần Đình Kiên | Chức vụ: Giám đốc |
|----------------------|-------------------|

**B. NỘI DUNG NGHIỆM THU**

**1. Những tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:**

- Hợp đồng số 254/2023/HĐ-KHĐT ngày 29/8/2023 giữa Công ty CP Tin học, Công nghệ, Môi trường - Vinacomin và Công ty TNHH Tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng mỏ - Địa chất về việc thực hiện một phần công việc thuộc công trình: Thi công Phương án Quan trắc dịch động hệ thống trạm quạt gió Công ty than Uông Bí - TKV năm 2023;

- Biên bản bàn giao tài liệu ngày 15/12/2023.

Sau khi kiểm tra, xem xét tài liệu, chúng tôi thống nhất nghiệm thu khối lượng công trình đã thực hiện như sau:

**2. Khối lượng nghiệm thu:**

**2.1. Khối lượng các hạng mục công việc hoàn thành:**

TT	Hạng mục công việc	ĐVT	Khối lượng		
			Theo hợp đồng	Thực hiện	Được nghiệm thu
1	Lập lưới khống chế độ cao hạng 4	Km	14,0	14,0	14,0
2	Quan trắc dịch động tương đương (Đo công trình chủ yếu vùng khó khăn loại 4) ( 2 chu kỳ *38 điểm )	10 Điểm	7,60	7,60	7,60



- Số lượng hồ sơ: 01 bộ tài liệu + tài liệu số.

## 2.2. Đánh giá về chất lượng công trình:

Sau khi kiểm tra tài liệu hồ sơ bàn giao đã xác định: Các tài liệu do bên B thực hiện theo nội dung hợp đồng, đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Tiến độ thực hiện: Thực hiện đúng tiến độ theo yêu cầu của Bên A.

## 3. Kết luận

- Bên A đồng ý nghiệm thu khối lượng công việc do bên B thực hiện theo Hợp đồng số 254/2023/HĐ-KHĐT ngày 29/8/2023.

- Biên bản này là căn cứ để hai bên nghiệm thu giá trị hoàn thành cho bên B.

Biên bản lập thành 06 bản, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A *[Signature]*  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Huân

ĐẠI DIỆN BÊN B  
GIÁM ĐỐC *[Signature]*



Trần Đình Kiên



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU GIÁ TRỊ HOÀN THÀNH**  
**Về việc thực hiện hợp đồng số 254/2023/HĐ-KHĐT ngày 29/8/2023**

**I. Căn cứ nghiệm thu**

- Hợp đồng số 254/2023/HĐ-KHĐT ngày 29/8/2023 giữa Công ty CP Tin học, Công nghệ, Môi trường - Vinacomin và Công ty TNHH Tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng mỏ - Địa chất về việc thực hiện một phần công việc thuộc công trình: Thi công Phương án Quan trắc dịch động hệ thống trạm quạt gió Công ty than Uông Bí - TKV năm 2023;

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành ngày 15/12/2023;

**II. Thời gian, địa điểm, đối tượng nghiệm thu**

- Thời gian, địa điểm

+ Bắt đầu: 9 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2023.

+ Kết thúc: 11 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2023.

+ Địa điểm: Công ty CP Tin học, Công nghệ, Môi trường - Vinacomin.

- Đối tượng nghiệm thu: Tài liệu thực hiện một phần công việc thuộc công trình: Thi công Phương án Quan trắc dịch động hệ thống trạm quạt gió Công ty than Uông Bí - TKV năm 2023 theo hợp đồng số 254/2023/HĐ-KHĐT ngày 29/8/2023 do Công ty TNHH Tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng mỏ - Địa chất thực hiện.

**III. Thành phần nghiệm thu**

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC, CÔNG NGHỆ, MÔI TRƯỜNG - VINACOMIN**

- Ông Nguyễn Hoàng Huân                      Chức vụ: Phó Giám đốc

- Ông Vũ Anh Tuấn                              Chức vụ: TP. Địa chất

- Ông: Nguyễn Trường Chinh              Chức vụ: TP. TCKT

- Ông Nguyễn Văn Minh                    Chức vụ: TP. KHĐT

- Ông Nguyễn Văn Kiên                    Chức vụ: CNCT

**BÊN B: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT**

- Ông Trần Đình Kiên                          Chức vụ: Giám đốc

**IV. Nội dung nghiệm thu**

**4.1 Về khối lượng, chất lượng**

Tài liệu đã được bên A nghiệm thu tại biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành ngày 15/12/2023.



#### 4.2 Về giá trị

- Giá trị hợp đồng: 249.894.569 đồng (đã bao gồm VAT 8%)

- Giá trị thực hiện: 249.894.569 đồng (đã bao gồm VAT 8%)

(Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi chín triệu, tám trăm chín mươi tư nghìn, năm trăm sáu mươi chín đồng).

Chi tiết tại phụ lục kèm theo.

#### V. Kết luận

- Bên A đồng ý nghiệm thu giá trị hoàn thành công việc do bên B thực hiện theo Hợp đồng số 254/2023/HĐ-KHĐT ngày 29/8/2023.

Biên bản lập thành 06 bản, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Huân

ĐẠI DIỆN BÊN B  
GIÁM ĐỐC



Trần Đình Kiên



## PHỤ LỤC GIÁ TRỊ

(Kèm theo Biên bản nghiệm thu giá trị hoàn thành ngày 28/12/2023)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung công việc	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền (đ)
<b>I</b>	<b>CHI PHÍ TRỰC TIẾP</b>	<b>T</b>	$T = VL + NC + M$	<b>174 990 908</b>
<b>1</b>	<b>Chi phí vật liệu</b>	<b>VL</b>	VL	<b>2 083 898</b>
<b>2</b>	<b>Chi phí nhân công</b>	<b>NC</b>	$NC = NC_0 + NC_{TT}$	<b>164 972 657</b>
	Chi phí nhân công theo đơn giá	$NC_0$	$NC_0$	168 339 446
	Chi phí nhân công tăng/giảm thêm	$NC_{TT}$	$NC_{TT}$	-3 366 789
<b>3</b>	<b>Chi phí máy thi công</b>	<b>M</b>	M	<b>7 934 353</b>
<b>II</b>	<b>CHI PHÍ CHUNG</b>	<b>C</b>	$C = C_0$	<b>55 873 507</b>
	Chi phí chung theo đơn giá	$C_0$	$C_0$	56 969 590
	Chi phí chung tăng/giảm thêm	$C_T$	$C_T = NC_{TT} \times (C_0 / T)$	-1 096 083
<b>III</b>	<b>THU NHẬP CHỊU THUẾ TÍNH TRƯỚC</b>	<b>TL</b>	$TL = (T + C) \times 5,5\%$	<b>12 697 543</b>
<b>IV</b>	<b>GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ</b>	<b><math>G_{TT}</math></b>	$G_{TT} = T + C + TL$	<b>243 561 958</b>
	Tiết giảm chi phí (5%)			<b>12 178 098</b>
<b>V</b>	<b>Giá trị sau tiết giảm</b>	<b><math>G_{TTTG}</math></b>		<b>231 383 860</b>
<b>VI</b>	<b>THUẾ GTGT</b>	<b><math>T_{GTGT}</math></b>	$T_{GTGT} = G_{TTTG} \times 8\%$	<b>18 510 709</b>
<b>VII</b>	<b>GIÁ TRỊ NGHIỆM THU SAU THUẾ</b>	<b><math>G_{ST}</math></b>	$G_{ST} = G_{TTTG} + T_{GTGT}$	<b>249 894 569</b>



**BẢNG CHI TIẾT DỰ TOÁN CHI PHÍ THỰC HIỆN**

*Bảng 2*

TT	Mã Hiệu	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá, đồng				Hệ số TT	Thành tiền, đồng				Phụ cấp khu vực (0,4)	
					VL	NC	MTC	CP chung		VL	NC	MTC	CP chung	HS	TT
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=5*6*10	12=5*7*10	13=5*8*10	14=5*9*10	15=HS*1	16=12*14
		Chi phí thi công								2 083 898	168 339 446	7 934 353	56 969 590		-3 366 789
1	G.400410	Lắp lưới không chế độ cao hạng 4	Km	14,00	31 134	2 974 050	58 629	982 701	1,0	435 876	41 636 700	820 806	13 757 814	-0,02	- 832 734
2	G.114410	Quan trắc dịch động tương đương (Đo công trình chủ yếu vùng khó khăn loại 4) (2 chu kỳ *38 điểm)	10 Điểm	7,60	216 845	16 671 414	935 993	5 685 760	1,0	1 648 022	126 702 746	7 113 547	43 211 776	-0,02	-2 534 055



**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT****Mã số thuế: 0101074336**

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu - Phường Bách Khoa - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: 02437550428

Email: codeco.mdc@gmail.com

Số tài khoản: 111000037499

NH TMCP Công Thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long

**HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 28 tháng 12 năm 2023

**Mã của cơ quan thuế: 005E12334AAF354B2BB1CC8172B1C4F6BE**

Ký hiệu: 1C23TMD

Số: **102**

Họ và tên người mua hàng: Vũ Anh Tuấn

**Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC, CÔNG NGHỆ, MÔI TRƯỜNG - VINACOMIN**

Địa chỉ: Toà nhà B15 khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số tài khoản: 000 799 888888 Tại: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long - PGD Hoàng Mai.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

**Mã số thuế: 0101919181**

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Thực hiện một phần công việc thuộc công trình: Thi công Phương án Quan trắc dịch động hệ thống trạm quạt gió Công ty than Uông Bí - TKV năm 2023 theo Hợp đồng số 254/2023/HĐ-KHĐT ngày 29/8/2023 và Biên bản nghiệm thu giá trị hoàn thành ngày 28/12/2023.				231.383.860
Cộng tiền hàng hoá, dịch vụ:					231.383.860
Thuế suất GTGT: 8%			Tiền thuế GTGT:		18.510.709
Tổng tiền thanh toán:					249.894.569

**Số tiền bằng chữ: Hai trăm bốn mươi chín triệu tám trăm chín mươi tư nghìn năm trăm sáu mươi chín đồng****Người mua hàng**

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

**Người bán hàng**

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

**Signature Valid****CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN  
KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG  
MỎ - ĐỊA CHẤT****Ngày ký: 28/12/2023 17:02:50**Tra cứu hóa đơn tại website: <https://tracuuhoadon.mininvoice.vn/> Mã tra cứu: **E1C7E82AE1204591**

(Khởi tạo từ Phần mềm M-INVOICxoa số dư đky 2020E - Công ty TNHH Hóa đơn điện tử M-invoice - MST: 0106026495- SĐT : 0901 80 16 18)